

**Vn-index**  
882,19    -1,81%    ↑ 81    42    ↓ 294



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Thị trường có phiên giảm mạnh và chính thức phá vỡ mức đáy trước đó. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán thế giới giảm sâu thì tâm lý giới đầu tư trong nước không tránh khỏi “hoảng loạn”. Khối ngoại vẫn bán ròng mạnh tới 377 tỷ đồng trên Hsx. Sắc đỏ bao trùm thị trường với áp lực giảm giá mạnh từ các cổ phiếu trụ như: SAB, BID, GAS, VCB... Số mã giảm trên toàn thị trường áp đảo hoàn toàn với 475 mã, trong khi chỉ có 146 mã tăng điểm. Nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn diễn biến tẻ nhạt trước việc giá dầu thô thế giới lao dốc như: GAS, PVS, PVD... Kịch tính của thị trường được đẩy lên cao một chút vào cuối phiên với việc bộ đôi SHB và SHS đồng loạt tăng trần giúp Hnx-index đóng cửa xanh, qua đó kích thích dòng tiền bắt đáy nhập cuộc đẩy thị trường co lại mức giảm. Nhóm cổ phiếu penny chứng kiến nhiều mã ngược dòng thị trường với mức tăng ấn tượng như: HHS, QCG, GAB...

**Hnx-index**  
109,58    +0,29%    ↑ 60    219    ↓ 90



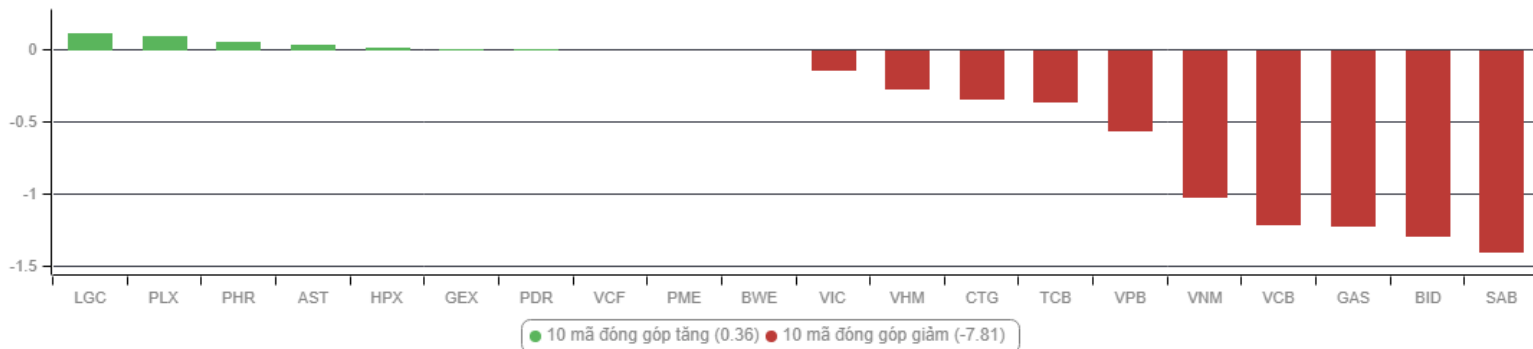
**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến đỏ giảm điểm dạng Búa. Chỉ số cũng phá vỡ mức đáy 892 trước đó. Dù vậy chỉ số cũng đã rơi vượt ra ngoài dải Bollinger band và tạo ra khoảng Gap mới. Công với khối lượng giao dịch tăng mạnh so với phiên trước (hàm ý lực cầu bắt đáy gia tăng). Những điều này đang tạo ra hình mẫu đảo chiều hoặc hồi phục kỹ thuật trong các phiên tới. Mô hình tạo đáy W vì thế cũng chưa hẳn đã bị phá vỡ. Chúng tôi nhận thấy khoảng 870-900 là vùng hội tụ của ít nhất 4 mức đáy tạo lập trong năm 2018 của chỉ số, do đó cũng nhận được nhiều sự hỗ trợ của lực cầu tiềm năng.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thông tin CPI tháng 2/2020 giảm và dự báo thời gian tới tiếp tục giảm mạnh do ảnh hưởng dịch COVID -19 cho thấy tổng cầu nền kinh tế đang bị suy yếu. Điều này có thể khuyến khích nhà điều hành (Chính phủ và NHNN) mạnh tay hơn trong việc nới lỏng và kích cầu nền kinh tế trong thời gian tới. Đó cũng là điểm tựa lớn nhất cho thị trường chứng khoán trong giai đoạn này giữa hàng loạt thông tin tiêu cực. Trong khi đó việc giá vàng giảm mạnh cũng cho thấy rủi ro lớn ở các kênh đầu tư khác. Ở chiều khác nhà đầu tư vẫn nên giữ trạng thái tài khoản ở mức an toàn tránh những biến động khó lường của thị trường. Đối với nhà đầu tư có vị thế tiền mặt cao thì đây vẫn được xem là cơ hội tích lũy cổ phiếu tốt giá rẻ cho mục tiêu trung và dài hạn như: HBC, CSV, STB, BSR, GIL, TNG.... Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, cao su tự nhiên, thép, dệt may... giai đoạn hiện tại.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do
-----	-------------	--------------	-----------------	----------	--------------	--------------------	-------

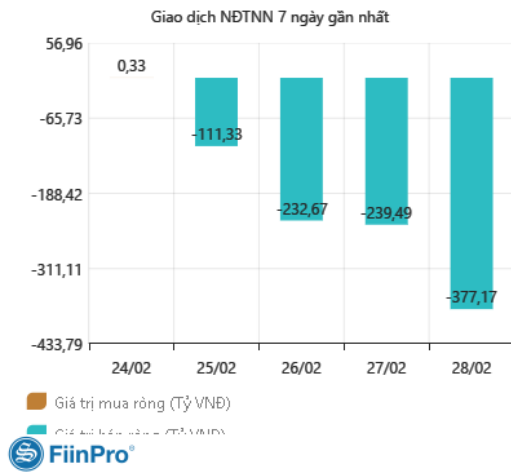
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
54	NTC	162,3	152	15/10/2019	188	143	-	-	-	Điều chỉnh cổ tức 50%
56	VTP	118,4	113	18/12/2019	140	107	-	-	-	Chưa chốt
59	STB	11,6	10,2	10/01/2020	12	9	-	-	-	Chưa chốt
60	CSV	20,85	21.1	21/01/2020	26	19	-	-	-	Chưa chốt
61	HBC	10,25	10,1	27/02/2020	12	9	-	-	-	Chưa chốt

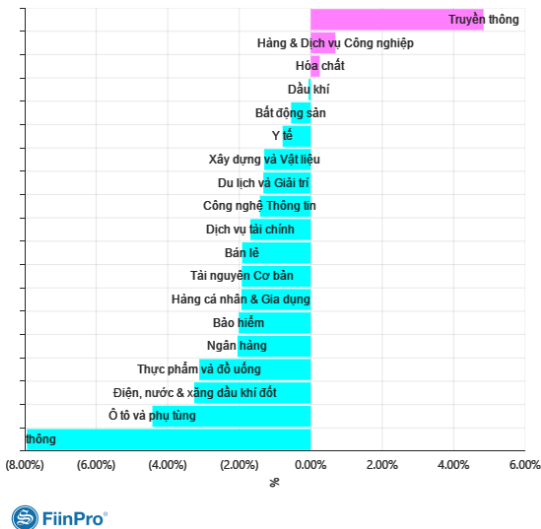
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

	Mã cổ phiếu	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
29	HSG	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh
44	KBC	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
47	NTC	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Đã chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi
49	CTR	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

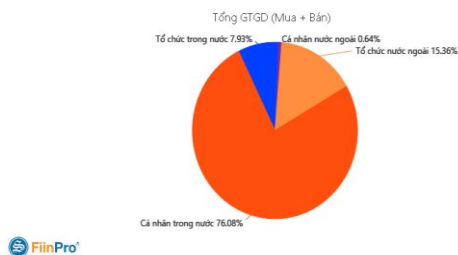
## GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



## TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



## TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



## PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

**CPI tháng 2 giảm vì dịch Covid-19** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) giảm 0,17% so với tháng 1, chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ của người dân sau Tết Nguyên đán giảm, giá nhiều mặt hàng dần trở về mặt bằng giá trước Tết. Bên cạnh đó, dịch Covid-19 khiến giá dịch vụ du lịch, khách sạn, dịch vụ vui chơi, giải trí giảm, giá xăng dầu được điều chỉnh giảm trong tháng. Trong đó, nhóm giao thông giảm nhiều nhất với 2,5% do tác động của kỳ điều chỉnh giảm giá xăng, dầu vào ngày 14/2. Giá vé một số phương tiện giao thông cũng giảm sau Tết Nguyên đán, như giá vé ô tô khách giảm 0,21%; giá vé tàu hỏa giảm 8,93%. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,43% do nhu cầu đi lại, du lịch, lễ chùa đầu xuân giảm mạnh trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát và phát triển nhanh ở nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ. Ở chiều ngược lại, nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,13% do nhu cầu về một số mặt hàng thuốc y tế tăng cao trước tác động của dịch Covid-19. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,26%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,08%...Tuy nhiên, CPI tháng 2 tăng 5,4% so với cùng kỳ năm ngoái, ghi nhận mức tăng mạnh nhất 7 năm qua. Tương tự, CPI bình quân 2 tháng đầu năm nay cũng ghi nhận mức tăng cao nhất kể từ năm 2017.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
02/28/2020	VN30F2003	-2,02%	833,00	837,90	816,60	830,10	203.810	16.873,01
02/28/2020	VN30F2004	-2,10%	839,90	839,90	817,00	828,20	606	50,16
02/28/2020	VN30F2006	-1,77%	839,30	843,50	822,20	839,90	85	7,09
02/28/2020	VN30F2009	-0,98%	838,50	841,50	820,60	840,80	83	6,90

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%	Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%
VRC	6.500	6.950	450	6,92%	NAV	18.000	16.750	-1.250	-6,94%
YEG	49.300	52.700	3.400	6,90%	DHM	4.030	3.750	-280	-6,95%
TCO	10.900	11.650	750	6,88%	FIT	8.050	7.490	-560	-6,96%
PIT	3.780	4.040	260	6,88%	PJT	12.200	11.350	-850	-6,97%
SMA	13.900	14.850	950	6,83%	SRF	15.000	13.950	-1.050	-7,00%

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%	Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%
PVX	900	1.000	100	11,11%	VCM	32.000	28.800	-3.200	-10,00%
SD4	4.000	4.400	400	10,00%	HHC	129.000	116.100	-12.900	-10,00%
DPC	11.000	12.100	1.100	10,00%	DST	1.000	900	-100	-10,00%
SHB	8.000	8.800	800	10,00%	DAD	19.500	17.501	-1.999	-10,25%
EBS	7.100	7.800	700	9,86%	QST	14.100	12.500	-1.600	-11,35%

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
VNM	134.500	1.43 %	26.282,75	VHM	86.000	(0.12 %)	29.914.48
VCB	88.000	1.27 %	22.429,63	MSN	74.600	(1.32 %)	24.041.58
VJC	145.900	0.69 %	19.153,62	HDB	28.900	(1.03 %)	17.953.21
E1VFN30	15.400	0.33 %	10.574,65	VIC	117.200	-	14.884.63
BID	40.200	(0.25 %)	7.454,22	POW	13.200	0.76 %	8.970.13

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

*Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm*

*mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.*